Bài trắc nghiệm Vật lý - CÁC CHẾ PHẨM MÁU

Câu 1 **Nguyên tắc hiện đại của truyền máu là gì?**

A. Truyền máu toàn phần để bù đắp mọi thành phần máu bị thiếu

B. Chỉ truyền loại chế phẩm máu mà bệnh nhân thật sự cần

C. Luôn truyền máu toàn phần khi bệnh nhân mất máu

D. Truyền máu dự phòng cho mọi bệnh nhân trước phẫu thuật

Câu 2 **Chỉ định truyền máu toàn phần trong trường hợp nào sau đây?**

A. Bệnh nhân thiếu máu mạn tính

B. Bệnh nhân cần bổ sung yếu tố đông máu

C. Mất máu cấp ngoại khoa từ 1,5 đến 2 lít trở lên hoặc truyền thay máu

D. Bệnh nhân suy tim cần bù thể tích

Câu 3 **Thời hạn sử dụng của máu toàn phần được bảo quản trong dung dịch CPDA1 là bao lâu?**

A. 21 ngày

B. 35 ngày

C. 42 ngày

D. 24 giờ

Câu 4 **Khối hồng cầu đậm đặc có tiêu chuẩn hematocrit là bao nhiêu?**

A. 0,50 – 0,70

B. 0,65 – 0,75

C. 0,60 – 0,80

D. 0,40 – 0,50

Câu 5 **Ngưỡng chỉ định truyền khối hồng cầu ở bệnh nhân thiếu máu mạn tính không có bệnh lý tim mạch là:**

A. Hb ≤ 70 g/l

B. Hb ≤ 80 g/l

C. Hb ≤ 100 g/l

D. Hb ≤ 120 g/l

Câu 6 **Khối hồng cầu rửa được chỉ định trong trường hợp nào sau đây?**

A. Bệnh nhân thiếu máu mạn tính đơn thuần

B. Bệnh nhân có kháng thể chống IgA

C. Bệnh nhân cần truyền tiểu cầu

D. Bệnh nhân mất máu cấp

Câu 7 **Khối hồng cầu nghèo bạch cầu có số lượng bạch cầu còn lại ít hơn bao nhiêu trong mỗi đơn vị?**

A. 1,0 x 10^6

B. 1,0 x 10^9

C. 1,0 x 10^8

D. 1,0 x 10^7

Câu 8 **Huyết tương giàu tiểu cầu (PRP) được bảo quản ở nhiệt độ nào?**

A. 2°C – 6°C

B. 20°C – 24°C kèm lắc liên tục

C. -18°C đến -25°C

D. 37°C

Câu 9 **Khối tiểu cầu được bảo quản ở nhiệt độ nào và thời gian sử dụng bao lâu?**

A. 22°C, 24 giờ

B. 4°C, 48 giờ

C. 20-24°C, 6 giờ

D. -25°C, 12 tháng

Câu 10 **Chống chỉ định tương đối của truyền tiểu cầu bao gồm:**

A. Bệnh nhân có miễn dịch tiểu cầu

B. Hội chứng ban xuất huyết giảm tiểu cầu tắc mạch (TTP)

C. Truyền tiểu cầu kém hiệu quả

D. Tất cả các ý trên

Câu 11 **Khối bạch cầu hạt cần được bảo quản ở nhiệt độ phòng (20-24°C) và sử dụng trong vòng bao lâu kể từ khi điều chế?**

A. 6 giờ

B. 12 giờ

C. 24 giờ

D. 48 giờ

Câu 12 **Chỉ định truyền khối bạch cầu hạt là:**

A. Dự phòng nhiễm trùng ở bệnh nhân giảm bạch cầu

B. Nhiễm trùng nặng không đáp ứng kháng sinh phổ rộng kèm giảm bạch cầu hạt nặng kéo dài

C. Bệnh nhân có kháng thể chống HLA

D. Bệnh nhân suy tủy xương không hồi phục

Câu 13 **Huyết tương tươi đông lạnh được bảo quản ở nhiệt độ ≤ -25°C có hạn dùng tối đa là bao lâu?**

A. 12 tháng

B. 24 tháng

C. 6 tháng

D. 36 tháng

Câu 14 **Tủa lạnh giàu yếu tố VIII được chỉ định trong trường hợp nào sau đây?**

A. Điều trị bệnh hemophilia A

B. Điều trị thiếu hụt fibrinogen

C. Cả A và B đều đúng

D. Chỉ dùng để dự phòng nhiễm trùng

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app